

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017
của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện
Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban chấp hành Trung ương**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kèm theo bản số 2342/SKHĐT-KTN ngày 02/11/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phối hợp xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQCP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11 NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế KTTT định hướng XHCN; với chức năng, nhiệm vụ được giao Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền và phổ biến Nghị quyết số 99/NĐ-CP và Nghị quyết số 11/NQ-TW

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai cho toàn lực lượng kiểm lâm về vai trò, vị trí, tầm quan trọng việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng thành công và vận hành đồng bộ, thông suốt nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, công chức, lao động hợp đồng trong đơn vị đối với mục tiêu, quan điểm, chủ trương, giải pháp của Đảng và Nhà nước về tiếp tục thực hiện và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

2. Kết quả đạt được thực hiện Nghị quyết số 99/NĐ-CP trong lĩnh vực lâm nghiệp

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp: Nhằm đảm bảo thường xuyên việc áp dụng Luật Lâm nghiệp và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật được đi vào cuộc sống, Chi cục Kiểm lâm đã chủ động đẩy mạnh công tác triển khai một cách sâu rộng, kịp thời đến các cấp ủy, chính quyền, địa phương các cấp, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; phương thức tổ chức tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại

chúng như: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, phóng sự, các bài đưa tin trong đó đầy mạnh tuyên truyền các nội dung liên quan đến Luật lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Chi cục Kiểm lâm cũng đã chỉ đạo các hạt kiểm lâm, kiểm lâm phụ trách địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp; kết quả trong 10 tháng đầu năm 2022 đã tổ chức 1.521 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã, 01 đợt truyền truyền lưu động và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 208 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng và Phòng cháy, chữa cháy rừng với 13.140 lượt người tham dự và 751 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng.

b) Công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp: Tăng cường công tác kiểm soát nguồn gốc giống của cây giống lâm nghiệp, kiểm soát chất lượng cây giống thông qua việc kiểm tra công tác sản xuất kinh doanh cây giống trên địa bàn tỉnh; triển khai phổ biến nội dung theo quy định tại Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ và Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính đến các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm cũng đã ban hành văn bản đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn hạt kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng về việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng giống cây trồng, chỉ đạo tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp và thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2022, cụ thể: Văn bản số 1098/CCKL-SDPTR ngày 15/9/2022 về việc tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp. Trong 9 tháng đầu năm 2022, Chi cục Kiểm lâm đã công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 55 nguồn giống với tổng diện tích 15,109 ha, nâng số đơn vị đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp chính hiện nay lên 169 đơn vị đủ điều kiện SXKD giống cây trồng lâm nghiệp chính, phân bố trên địa bàn tỉnh, bao gồm: gồm: 03 doanh nghiệp nhà nước, 28 doanh nghiệp tư nhân, 06 đơn vị sự nghiệp (Các ban quản lý rừng phòng hộ, Trung tâm) và 132 cơ sở, hộ gia đình sản xuất kinh doanh cây giống các loại đáp ứng đủ nhu cầu giống cây lâm nghiệp phục vụ trồng rừng.

Thực hiện công tác ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp, trên địa bàn tỉnh có 03 đơn vị đang ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất cây nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp, công suất sản xuất 32 triệu cây giống/năm, bao gồm: 01 đơn vị nhà nước là Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn và 02 đơn vị tư nhân là Công ty TNHH Vũ Hà và Doanh nghiệp Tư nhân dịch vụ cây trồng Nguyên Hạnh.

c) Nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng sản xuất: Thực hiện thâm canh rừng trồng sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị rừng trồng. Chú trọng công tác phát triển rừng trồng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng bền vững: Thực hiện Đề án phát triển cây gỗ lớn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến 2035 đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 19/7/2018.

- Diện tích trồng rừng gỗ lớn: Tính đến tháng 10 năm 2022 toàn tỉnh đã trồng được 6.667 ha, trong đó 3 công ty TNHH Lâm nghiệp nhà nước: Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Kôn trồng 3.100 ha; 02 doanh nghiệp liên kết với hộ gia đình trồng 3.492 ha (Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 2.492 ha; Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 1.000 ha); các tổ chức khác và hộ gia đình trồng được 75 ha. Loài cây trồng rừng gỗ lớn gồm cây keo lai và cây keo lá tràm (*chủ yếu là cây keo lai*). Diện tích rừng trồng gỗ lớn của 2 Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn và Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh nhìn chung phát triển tốt; năng suất rừng trồng gỗ lớn tăng trưởng bình quân trên 25m³/ha/năm; dự kiến trữ lượng bình quân 1ha rừng gỗ lớn 10 năm tuổi khoảng từ 200-250m³.

- Diện tích rừng được cấp chứng chỉ Quản lý rừng bền vững (FSC): Tổng diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC trên địa bàn tỉnh là 16.717,10 ha, trong đó: Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,55 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.183,67 ha; Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn: 9.752,88 ha. Hiện nay, một số chủ rừng là tổ chức và một số doanh nghiệp chế biến gỗ đang phối hợp với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân lập thủ tục cấp chứng chỉ rừng đối với diện tích rừng trồng.

Để khuyến khích các chủ rừng, các doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với chủ rừng thực hiện trồng rừng gỗ lớn hoàn thành mục tiêu của Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy và mục tiêu của Đề án phát triển cây gỗ lớn; Chi cục Kiểm lâm chủ trì xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn đến năm 2030. Đến nay Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng, bổ sung và hoàn chỉnh chính sách theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đang dự thảo tờ trình UBND tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2030.

d) Kinh phí thực hiện quản lý bảo vệ rừng các chủ rừng:

- Khoản bảo vệ rừng và khoản khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Tiếp tục triển khai công tác khoản bảo vệ 121.369 ha rừng giao khoản bảo vệ cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương và 377,8 ha đất lâm nghiệp giao khoản khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên.

+ Đối với kinh phí khoản bảo vệ rừng thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, kinh phí thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng năm 2021 đối với các xã này theo Quyết định số 861/QĐ-TTg được phân bổ từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay Trung ương chưa phân bổ kinh phí năm 2021 cho địa phương; Trung ương mới phân bổ kinh phí năm 2022 cho địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia nêu trên.

+ Đối với kinh phí hỗ trợ công tác bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất năm 2021 của các công ty lâm nghiệp, đến nay chưa được ngân sách trung ương hỗ trợ cho địa phương để thực hiện.

+ Tổng kinh phí còn thiếu năm 2021 và năm 2022: 68.160,166 triệu đồng; trong đó đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ: 64.050,668 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 4.109,498 triệu đồng. Cụ thể như sau:

e) Về thu hút vốn đầu tư nước ngoài: Trong giai đoạn từ năm 2017 đến nay trên địa bàn tỉnh Bình Định đã và đang thực hiện 03 dự án có nguồn vốn đầu tư nước ngoài:

- Dự án trồng rừng sản xuất 100% vốn của Nhật Bản (vốn FDI), Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn do các doanh nghiệp Nhật liên doanh Bản đã đầu tư nguồn vốn FDI để trồng rừng nguyên liệu giấy tại tỉnh Bình Định, đến nay diện tích trồng rừng là 9.752,88 ha; Bình quân hàng năm công ty thực hiện khai thác và trồng lại khoảng 1.000 ha.

- Dự án Phục hồi và quản lý rừng bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2) sử dụng vốn vay của Chính phủ Nhật Bản để trồng rừng phòng hộ và khoanh nuôi tái sinh, bảo vệ rừng tự nhiên với nguồn vốn huy động là 188.788 triệu đồng; trong đó: Vốn vay ODA: 161.888 triệu đồng; vốn đối ứng: 26.900 triệu đồng. Dự án đã trồng được 1.835 ha rừng trồng phòng hộ; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 3.452 ha và khoanh bảo vệ rừng phòng hộ 2.686 ha. Đến nay Dự án đang thực hiện các công việc hậu dự án để kết thúc dự án vào cuối năm 2022.

- Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Nhân rộng quản lý rừng bền vững và Chứng chỉ rừng Việt Nam (viết tắt là Dự án SFM)” tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025; do Chính phủ Cộng hòa liên bang Đức viện trợ không hoàn lại; Dự án thực hiện ở 3 tỉnh, gồm: Quảng Trị, Bình Định và Phú Yên. Tổng kinh phí viện trợ không hoàn lại của dự án là 119.582 triệu đồng; tổng kinh phí đối ứng của dự án là 18.000 triệu đồng, trong đó kinh phí đối ứng của tỉnh Bình Định là 3.200 triệu đồng. Hiện nay Chi cục Kiểm lâm đang phối hợp với Ban quản lý dự án tỉnh và Ban quản lý dự án Trung ương để thống nhất kế hoạch thực hiện.

- Hiện nay Chi cục Kiểm lâm đang phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thiện Dự án Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại miền Trung và miền Bắc Việt Nam (KfW9) giai đoạn 1 tại Bình Định; Dự án sử dụng vốn viện trợ và vốn vay của Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức với tổng mức đầu tư: 84.613 triệu đồng, trong đó: Vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Đức: 33.750 triệu đồng; vốn vay ODA của Chính phủ Đức: 27.000 triệu đồng; Dự án sẽ triển khai trên địa bàn 4 huyện, gồm: An Lão, Phù Cát, Tây Sơn và Vĩnh Thạnh; với tổng diện tích tác động trực tiếp của Dự án là 23.830 ha và thời gian thực hiện dự án 7 năm từ năm 2023-2029.

3. Đánh giá chung

a) Kết quả đạt được

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ đã mang lại nhiều kết quả đáng khích lệ, diện tích tự nhiên được bảo vệ tốt, chất lượng

rừng ngày càng tăng, thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng của Chính phủ. Chất lượng rừng trồng ngày càng được nâng lên; diện tích rừng trồng sản xuất được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững trên địa bàn tỉnh 16.717,01 ha; trong đó diện tích rừng trồng gỗ lớn là 6.667 ha, đã góp phần vào giá trị tăng trưởng của ngành. Phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người làm nghề rừng, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện miền núi, góp phần xóa đói giảm nghèo. Đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững.

b) Hạn chế

- Nhu cầu vốn các công ty, doanh nghiệp, hộ gia đình hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp còn gặp khó khăn về vốn, đặc biệt trồng rừng kinh doanh cây gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, rủi ro nhiều như: gãy đổ do bão, cháy rừng gây ra...lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường rất cao. Trong khi đó, người trồng rừng còn khó khăn về kinh tế, các chính sách hỗ trợ của Trung ương khó tiếp cận; chính sách hỗ trợ của tỉnh chưa có nên chưa khuyến khích được người dân tham gia trồng rừng gỗ lớn.

- Nguồn vốn ngân sách Nhà nước còn thấp so với yêu cầu nhiệm vụ đề ra, chưa quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng lâm nghiệp đúng mức.

4. Kiến nghị

- Kinh phí công tác quản lý và bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, các Công ty TNHH Lâm nghiệp đề nghị cấp thẩm quyền quan tâm bố trí, kịp thời.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, thực hiện tốt chính sách ưu đãi đầu tư, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư.

Chi cục Kiểm lâm kính báo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu